Dạ dày

Thứ Ba, ngày 3 tháng 12, 2019
16:29

- Đại cường
  - Là đoạn phình to của ÔTHoá
  - Hạ sườn tr → thượng vị
    - ⇒ Nếu ăn no ⇒ phình ↓ gần rốn.
  - Chứa + nghiền thức ăn
    - ⇒ Thành dày 5 lớp
  - Kích thước
    - D: 30cm, R: 6cm
    - V: 1 - 2l (30ml: trẻ sơ sinh)
    - 2 bờ - 2 mặt - 2 lỗ - 4 phần

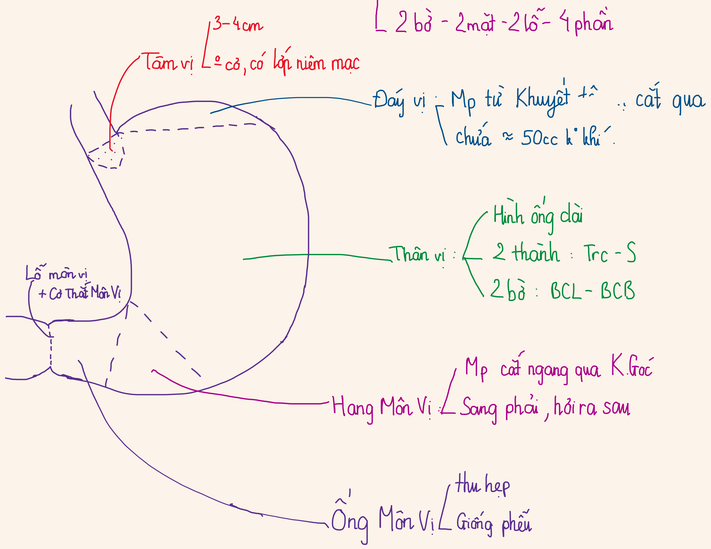

- ĐM. Thân Tạng
  - ĐM. V tr
  - ĐM. L
    - ĐM. V N gần
    - ĐM. V MN tr
  - ĐM. G Chung
    - ĐM. G Riêng – ĐM. V p
    - ĐM. V-T Trăng – ĐM. VMN p
- ĐM. Thực quản: 1 số nhánh → Đáy Vị.

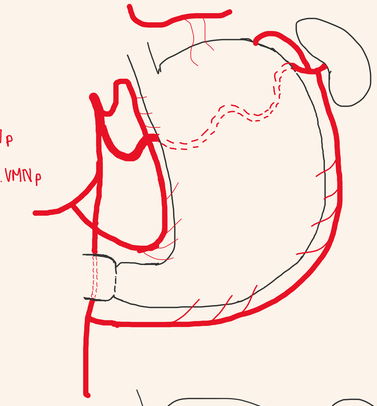

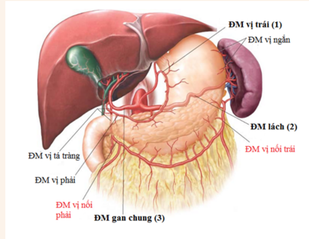

- TM. V N
- TM. V MN p → TM. L
- TM. M T^4 D
- TM V (tr + p)
- TM. M Tr^3

→ TMC

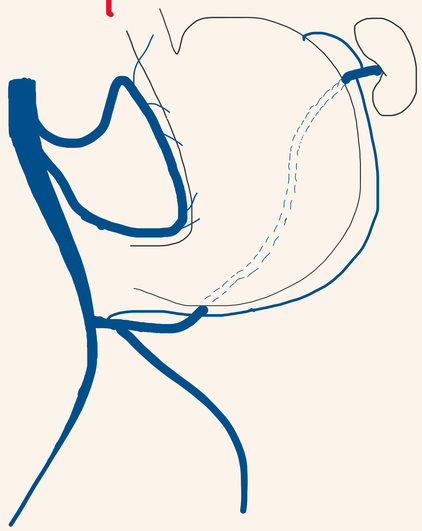

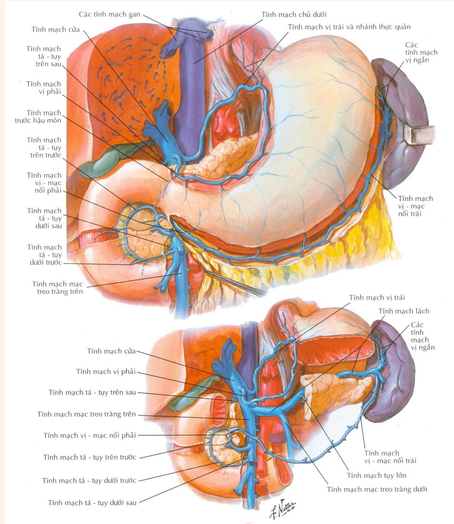

Cấu tạo các lớp của Dạ Dày

Vì D^2 cần phải nghiền thức ăn → dày

5 lớp
- lớp thanh mạc
- dưới thanh mạc – rất mỏng, gần như dính chặt vào cơ
- cơ – Dọc – Vòng – chéo
- dưới niêm mạc
- niêm mạc

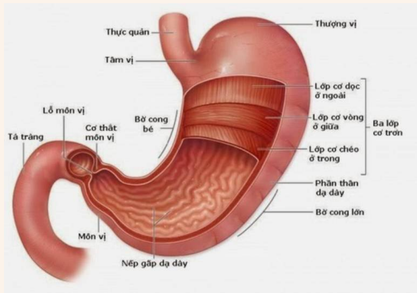

Mindmaps-Tina

Cùng học Y khoa

V: Bạch hạch:

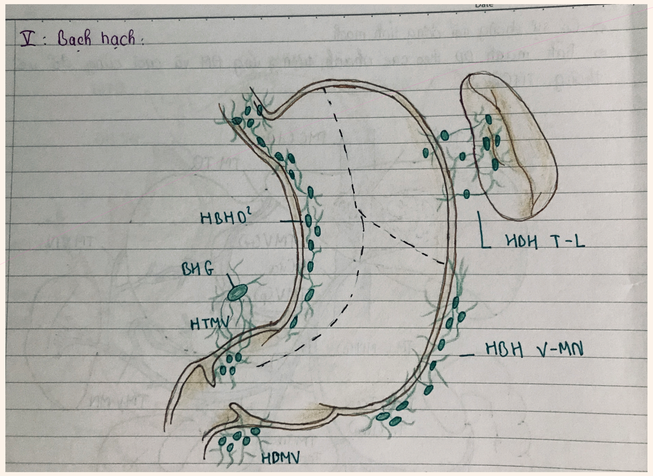

- Bạch mạch
  - Chuỗi hạch BH Dạ dày – dọc BCBé
    - 1/2 phần đứng + 1/2 Đáy Vị
  - Chuỗi HBH Vị - Mạc nối – 1/2 Tâm Vị + 1/2 dọc BCLớn
  - Chuỗi HBH Vị - Lách: Đáy Vị + 1/2 Trên Tâm Vị.
  - Tại Phần Môn Vị + Môn Vị: Hạch nằm dưới và trên Môn Vị
    - ↳ đổ về BH Gan + BH Thân Tạng.
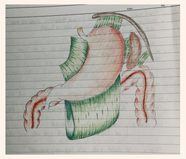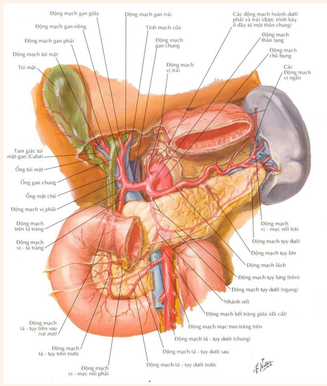
- Liên quan Dạ Dày
  - Thành trc
    - Thành ngực: qua vòm cơ hoành
      - Phổi tr + M.Phổi tr
      - Tim + Màng Ngoài Tim
      - Thùy Gan tr
    - Thành bụng
      - Thành bụng trc - bên
      - Gan
      - Cung Sườn tr
      - Mặt tr^ K.Trăng Ngang
  - Thành:
  - Phúc mạc
    - Mạc nối bé
    - Mạc nối lớn
    - D.Chằng Vị - Lách
    - D.Chằng Vị - Hoành